TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG SƠN** **TỈNH THANH HÓA** Số: 21/2023/HS-ST Ngày 17/8/2023	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN, TỈNH THANH HÓA

***- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cao Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Hoàn Sinh

Bà Nguyễn Thị Hằng

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lại Thị Minh Hồng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn tham gia phiên toà*:**

Bà Lê Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa đưa ra xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2023/TLST-HS ngày 18/ 7/ 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST- HS ngày 02/8/2023 đối với:

Bị cáo: Phan Đình T, sinh năm 1994; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn V, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Đình H1 (đã chết); Con bà: Lê Thị L, sinh năm 1961; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 17/7/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm về tội "Cướp giật tài sản" đến ngày 17/7/2020 chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/5/2023 đến ngày 14/5/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Thanh Hoá, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Lê Bá S, sinh năm 1974 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn V, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 08 tháng 05 năm 2023, thực hiện việc gọi hỏi, giáo dục, cam kết để đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã Đ,

huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa, tổ công tác Công an xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa phối hợp với Trưởng thôn V, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa đến nhà Phan Đình T ở thôn V, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa là người đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng được hưởng án treo để lên xã cảm hoá giáo dục và viết bản cam kết. Quá trình làm việc với T, tổ công tác phát hiện trong túi quần trước bên phải của T có 02 (hai) gói giấy, bên trong gói giấy có chứa chất bột màu trắng nghi là ma tuý, T thừa nhận đây là ma túy T mua để khi cần thì lấy sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Đình T, đồng thời tạm giữ, niêm phong vật chứng (BL 05 – 06).

Ngày 08 tháng 5 năm 2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã trưng cầu giám định khối lượng 02 (hai) gói giấy, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma tuý thu của Phan Đình T.

Tại Bản kết luận giám định số 1739/ KL-KTHS ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

- Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma tuý, có tổng khối lượng 0,246 g (không phẩy hai bốn sáu gam) loại: Heroine (BL số 68).

Quá trình điều tra, Phan Đình T khai nhận: Do là người nghiện hút ma túy nên khoảng 08 giờ 30 phút ngày 08 tháng 5 năm 2023 T đang ở nhà thì Công an xã Đ đến làm việc, trong quá trình làm việc Công an đã phát hiện T có nhiều biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra và phát hiện trong túi quần trước bên phải của T có hai gói giấy có chứa chất bột màu trắng. T khai là ma tuý để nhằm mục đích sử dụng cho bản thân (BL số 38-56).

Về nguồn gốc ma túy, theo lời khai của Phan Đình T số ma túy T mua của một người nam giới không rõ tên và địa chỉ, tại khu bờ hồ thuộc thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 05/5/2023 với giá 200.000 nghìn đồng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã tiến hành xác minh nhưng đến nay chưa xác định được người đã bán ma tuý cho T, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, khi có tài liệu chứng cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa đựng gồm: 0,224g ma tuý, loại Heroin, là mẫu vật còn lại sau giám định đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Sơn để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 23/CT-VKSĐS ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Phan Đình T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Tuyên bố bị cáo Phan Đình T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"

Xử phạt: Phan Đình T từ 24 tháng tù đến 28 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS; tịch thu tiêu hủy 0,224 gam Heroine còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời sau cùng bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Qua xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên toà hôm nay bị cáo khai nhận: Do sử dụng ma tuý nên ngày 05/5/2023 Phan Đình T đã đến khu vực bờ hồ thuộc thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa mua 200.000đ ma tuý của một người nam giới không rõ tên và địa chỉ để sử dụng cho bản thân; đến 08 giờ 30 phút ngày 08 tháng 05 năm 2023, tổ công tác Công an xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa đến nhà Phan Đình T ở thôn V, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa làm việc và phát hiện trong túi quần trước bên phải của T có 02 (hai) gói giấy, bên trong gói giấy có chứa khối lượng 0,246 g ma túy loại: Heroine. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phan Đình T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố là hoàn toàn có căn cứ pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi tàng trữ chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước và gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hình sự và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm

nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; nhân thân ngày 17/7/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành xong bản án ngày 17/7/2020. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo quyết định mức hình phạt tương sứng để bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ và lời khai tại phiên tòa, bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa 0,224g ma tuý, loại Heroin còn lại sau giám định do phòng K Công an tỉnh T phát hành được dán kín, niêm phong có các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh T1, Trần Thị Thúy H2, Thiều Văn Q, Mai Văn M và các hình dấu của Phòng K Công an tỉnh T.

Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/7/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa với Công an huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Mục 1 phần I, Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Đình T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Phan Đình T 24 (hai bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/5/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa 0,224g ma tuý, loại Heroin còn lại sau giám định do phòng K Công an tỉnh T phát hành được dán kín, niêm phong có các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh T1, Trần Thị Thúy H2, Thiều Văn Q, Mai Văn M và các hình dấu của Phòng K Công an tỉnh T.

Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/7/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa với Công an huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sư./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện Đông Sơn;
- Công an huyện Đông Sơn;
- Cơ quan Thi hành án DS Đông Sơn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Cao Văn Tuấn